## BÀI 2: ĐẠI LƯỢNG TỈ LỆ THUẬN

**1. Đại lượng tỉ lệ thuận**

**HĐKP1:**

a) c = 4h

b) Cả hai công thức đều thể hiện mối quan hệ giữa y với x và mối quan hệ giữa c với h là:

Mỗi giá trị của x cho một giá trị của y, y thì bằng x nhân một hệ số k = 10.

Mỗi giá trị của h cho một giá trị của c, y thì bằng x nhân một hệ số k = 4.

***Cho k là hằng số khác 0, ta nói đại lượng y tỉ lệ thuận với đại lượng x theo hệ số tỉ lệ k nếu y liên hệ với x theo công thức y = kx.***

**Thực hành 1:**

a. Đại lượng x tỉ lệ thuận với đại lượng f. Hệ số tỉ lệ là 5.

b. P tỉ lệ thuận với m theo hệ số 9,8 nên có: P = 9,8m.

**Vận dụng 1:**

+ Đồng: m = 8900V, m tỉ lệ thuận với V theo hệ số tỉ lệ là 8900.

+ Vàng: m = 19300V, m tỉ lệ thuận với V theo hệ số tỉ lệ là 19300.

+ Bạc: m = 10 500V, m tỉ lệ thuận với V theo hệ số tỉ lệ là 10 500.

**2. Tính chất của đại lượng tỉ lệ thuận**

**HĐKP2:**

a) Ta có: $\frac{y\_{1}}{x\_{1}}=\frac{5}{1}=5$

Suy ra: Hệ số tỉ lệ của y đối với x là 5.

b) $y\_{2}=10,y\_{3}=30,y\_{4}=500$

c) Ta có: $\frac{y\_{1}}{x\_{1}}=\frac{y\_{2}}{x\_{2}}=\frac{y\_{3}}{x\_{3}}=\frac{y\_{4}}{x\_{4}}$

*Nếu hai đại lượng y và x tỉ lệ thuận với nhau thì:*

*- Tỉ số hai giá trị tương ứng của chúng luôn không đổi.*

$\frac{y\_{1}}{x\_{1}}$ *=* $\frac{y\_{2}}{x\_{2}}=\frac{y\_{3}}{x\_{3}}$

*- Tỉ số hai giá trị tùy ý của đại lượng này bằng tỉ số hai giá trị tương ứng của đại lượng kia:*

$\frac{x\_{1}}{x\_{2}}$ *=* $\frac{y\_{1}}{y\_{2}}=\frac{x\_{1}}{x\_{3}}$*=*$\frac{y\_{1}}{y\_{3}}$*,...*

**Thực hành 2:**

a. Hai đại lượng m và n không tỉ lệ thuận với nhau.

Vì $\frac{4}{2}\ne \frac{16}{4}$.

b. Hai đại lượng m và n tỉ lệ thuận với nhau.

Vì $\frac{-5}{1}=\frac{-10}{2}=\frac{-15}{3}=\frac{-20}{4}=\frac{-25}{5}$